

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 116+117+118+119+120+121+122+123+124+125+126
127+128+129+130+131+132+133/Ngày 30-12-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58 /2025/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 05 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu,
chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số 43/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng
và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4245/TTr-SXD ngày
13 tháng 10 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp về xây
dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất
động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng
cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động
sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và thay
thế Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống
thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
PHỐI HỢP VỀ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU,
CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ
THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/2025/QĐ-UBND
ngày 05/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp, thời gian và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Việc phối hợp giữa Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân được thực hiện đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo quy định pháp luật. Công tác phối hợp trong quản lý, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phải được duy trì thường xuyên, thống nhất.

2. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

3. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản phải đúng biểu mẫu và thời hạn quy định, bảo đảm thống nhất, khách quan, hiệu quả, đồng

thời tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật thông tin cá nhân.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, dữ liệu chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời của nội dung thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

5. Tuân thủ các nguyên tắc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 4 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây gọi là Nghị định số 94/2024/NĐ-CP) và các quy định có liên quan.

Chương II

XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 4. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp và xử lý thông tin, dữ liệu trước khi tích hợp, lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo tính chính xác, hợp lý, thống nhất.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo chức năng, nhiệm vụ và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thực hiện trực tuyến trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (<http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan;

Trường hợp Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản chưa hoạt động hoặc đã hoạt động nhưng không thể thực hiện thao tác cung cấp thông tin thì các đơn vị phối hợp gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử đã ký số theo quy định về Sở Xây dựng.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu như sau:

a) Sở Xây dựng:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; các chương trình hỗ trợ về nhà ở theo Biểu mẫu số 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 16 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản được cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 18 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về cá nhân đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 19 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng, diện tích nhà ở công vụ hiện có và đang sử dụng trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 22 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

b) Sở Tài chính:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản khu vực nằm ngoài Khu Kinh tế và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với các loại dự án bất động sản thuộc khu vực nằm ngoài Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tên doanh nghiệp thành lập, mã số thuế, địa chỉ của tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 16 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

c) Sở Tư pháp:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 14 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP .

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân người nước ngoài sở hữu nhà ở tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 20 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc khu vực nằm trong Khu Kinh tế và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về quyết định đầu tư đối với các loại dự án bất động sản thuộc khu vực nằm trong Khu Kinh tế và Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

e) Thống kê tỉnh:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương theo Biểu mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

g) Ủy ban nhân dân cấp xã:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương theo Biểu mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền được giao theo Biểu mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân người nước ngoài sở hữu nhà ở tại Việt Nam trên địa bàn xã (phường) theo Biểu mẫu số 20 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở phục vụ tái định cư trên địa bàn theo Biểu mẫu số 21 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng, diện tích nhà ở công vụ hiện có và đang sử dụng trên địa bàn theo Biểu mẫu số 22 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về chương trình hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn theo chương trình mục tiêu quốc gia theo Biểu mẫu số 23 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

h) Chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

i) Sàn giao dịch bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn theo Biểu mẫu số 17 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

k) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc đề nghị của Sở Xây dựng theo quy định.

3. Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Xây dựng, quản lý, cập nhật các thông tin, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

2. Tạo lập và bàn giao tài khoản truy cập cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn phục vụ công tác báo cáo, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Đầu mối tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản do cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp.

4. Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện việc thu thập, phân tích, công bố các thông tin tổng hợp về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh theo quy định trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành có liên quan, các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản trên địa bàn thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Nghị định số 94/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Thực hiện chia sẻ, báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định, đúng thời hạn. Chịu hoàn toàn trách nhiệm với nội dung, số liệu do mình cung cấp, chia sẻ.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất để làm rõ, thống nhất trước khi đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Cử công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Quy chế này.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Cử công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở trên địa bàn theo Quy chế này.
2. Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo điểm g, khoản 2, Điều 5 Quy chế này.
3. Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu không thống nhất về nhà ở trên địa bàn xã.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ đầu tư, Sàn giao dịch bất động sản

1. Chủ đầu tư dự án bất động sản có trách nhiệm công khai, cung cấp thông tin về bất động sản, dự án bất động sản theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản trước khi đưa bất động sản, dự án bất động sản vào kinh doanh.
2. Sàn giao dịch bất động sản thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo điểm i, khoản 2, Điều 5 Quy chế này và theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng theo quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.